

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG  
TỈNH TUYỀN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **106/2021/HS-ST**

Ngày 10/9/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Vinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Thảo và ông Đinh Công Định.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang tham gia phiên tòa:** Bà Bé Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2021/QĐXXST- HS ngày 27/8/2021, đối với bị cáo:

**Ôn Văn T**, sinh ngày 20/10/1975 tại Tuyền Quang.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Th, huyện H, tỉnh Tuyền Quang; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Văn T1 và bà Triệu Thị Ch (đã chết); có vợ là Lê Thị Nh và 02 con (con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/4/2018 Công an huyện H, tỉnh Tuyền Quang xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 750.000 đồng) về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 14/12/2017 Ủy ban nhân dân xã Th, huyện H, tỉnh Tuyền Quang áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 04 tháng kể từ (chấp hành xong ngày 13/4/2018).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyền Quang (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 10/6/2021, bị cáo Ôn Văn T, một mình điều khiển xe mô tô của bị cáo đi từ nhà đến khu vực ngã 8, phường T1, thành phố T, tỉnh Tuyền Quang mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại đây, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ được 01 gói nhỏ Heroine bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu

trắng với số tiền 350.000 đồng. Bị cáo cất giấu gói Heroine trong túi áo ngực đang mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/6/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22B2 - 365.xx xuống thành phố T chơi, khi đi bị cáo mang theo gói Heroine cất giấu trong túi áo ngực mua được từ hôm trước, mục đích mang theo để sử dụng. Khi đến khu vực đồi keo thuộc phường H, thành phố T, bị cáo lấy một ít Heroine trong gói ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, số còn lại bị cáo gói lại bằng giấy bạc màu vàng, bọc ngoài bằng nilon màu trắng cất trong túi áo ngực, rồi điều khiển xe mô tô đi tiếp; khi đến khu vực Tổ dân phố 8, phường Y, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang thì bị Tổ công tác Công an phường Y, thành phố T phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố T phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 10 giờ cùng ngày, bị cáo tự giác giao nộp 01 gói Heroine cất giấu trong túi áo ngực. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với bị cáo, kết quả (+) dương tính.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA; số loại WAVE; biển kiểm soát 22B2 - 365.xx.

Tại Kết luận giám định số 555/GĐKTHS ngày 14/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Ôn Văn T) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,195g (không phải một chín năm gam).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 104/CT-VKSTP ngày 20 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Ôn Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ôn Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ôn Văn T từ 01 năm đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo; xử lý vật chứng (tịch thu, tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô và chìa khoá xe mô tô đang bị tạm giữ); tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Ôn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi vi phạm của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Ôn Văn T tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ ngày 11/6/2021, tại khu vực Tổ dân phố 8, phường Y, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Ôn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,195 (không phải một chín năm) gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; số Heroine mà bị cáo cất giữ trái phép có khối lượng dưới 05 gam. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do vậy được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang, bị cáo có nhân thân xấu (đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy). Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá

trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 11/6/2021 của bị cáo Ôn Văn T, Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính (phạt cảnh cáo); đối với người đàn ông theo bị cáo khai nhận là người bán Heroine cho bị cáo tại khu vực ngã 8, phường T1 nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ, không có căn cứ để điều tra, xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại (sau khi giám định) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong theo quy định là vật chứng của vụ án, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 22B2 - 365.xx (kèm theo chìa khoá xe), bị cáo không sử dụng vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Ôn Văn T** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Ôn Văn T **01** (một) năm **02** (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/6/2021).

**2.** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Ôn Văn T, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,145 gam Heroine (số còn lại sau khi lấy mẫu giám định).

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA; số loại WAVE, biển kiểm soát 22B2 - 365.xx (kèm theo chìa khoá xe).

*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 23/8/2021.*

**3.** Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Ôn Văn T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Ôn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thảo – Đình Công Định**

**Nguyễn Tuấn Vinh**